

ĐÁP ÁN

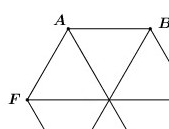
THCS ĐỖ VĂN DÂY

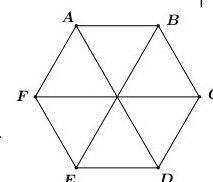
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

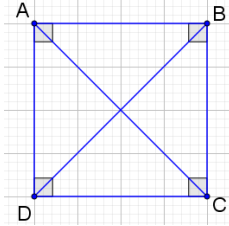
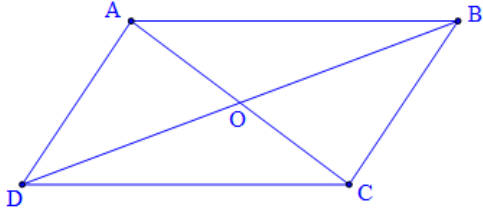
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

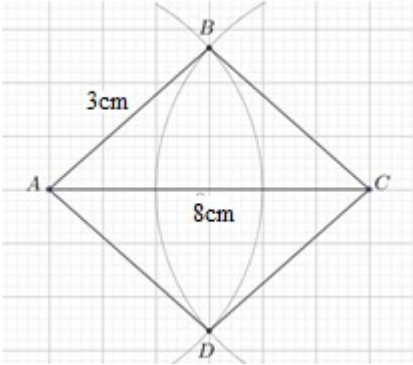
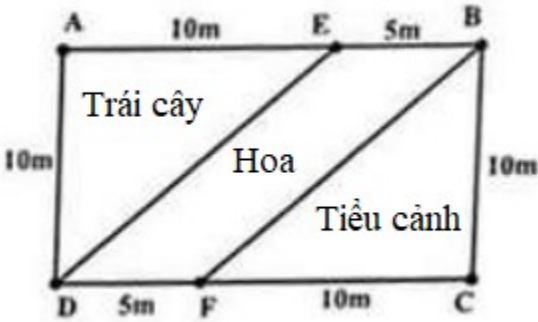
Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	1 1	12
Đ.án	C	C	D	B	A	B	A	A	D	A	A	B

PHẦN II. TỰ LUẬN:

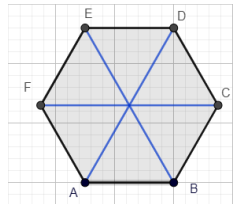
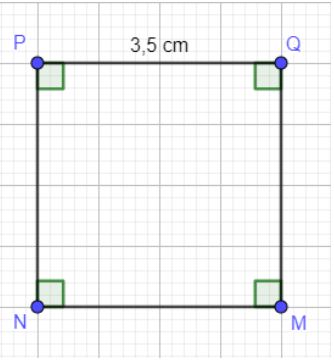
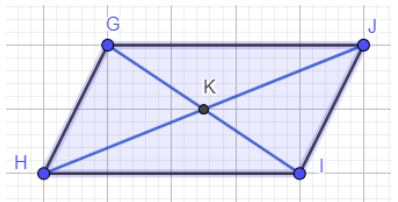
Bài	Đáp án	Điểm
1	Bài 1 (1,25 điểm) a) (0,75 điểm) Viết các số sau bằng số La Mã: $7; 16; 23$ b) (0,5 điểm) Viết các bội của 6 nhỏ hơn 50.	
1a	$7 = VII; 16 = XVI; 23 = XXIII$	0,75
1b	Các bội nhỏ hơn 50 của số 6 là: 0; 6; 12; 18; 24; 30; 36; 42; 48	0,5
2	Bài 2 (1,0 điểm) Thực hiện phép tính: a) $17.25 + 17.80 - 17.5$ b) $6^2 + 4^7 : 4^5 - 2.5^2$	
2a	$17.25 + 17.80 - 17.5 = 17.(25 + 80 - 5)$ $\hookrightarrow 17.100 = 1700$	0,25 0,25
2b	$6^2 + 4^7 : 4^5 - 2.5^2 = 36 + 4^2 - 2.25$ $\hookrightarrow 36 + 16 - 50 = 2$	0,25 0,25
3	Bài 3 (1,0 điểm) Lớp 6A có 40 học sinh. Cứ một ngày mỗi bạn tiết kiệm được 1.500 đồng. Hỏi sau bao nhiêu ngày các bạn lớp 6A có thể mua một chiếc xe đạp tặng bạn nghèo của lớp. Biết giá tiền một chiếc xe đạp là 900.000 đồng.	
	Lớp 6A một ngày tiết kiệm được: $40 \cdot 1500 = 60000$ (đồng) Số ngày các bạn lớp 6A góp đủ tiền mua một chiếc xe đạp: $900000 : 60000 = 15$ (ngày)	0,5 0,5
4 (1,0 đ)	Bài 4 (1,25 điểm) 	



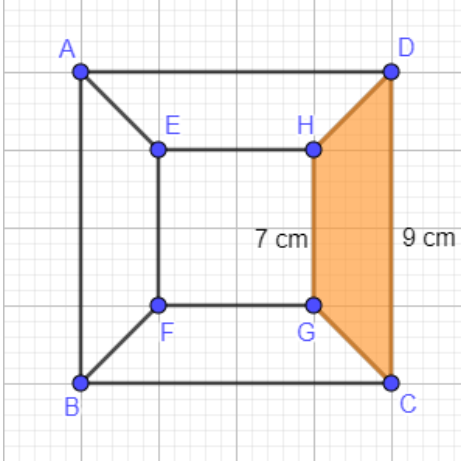
	a) Quan sát hình bên. Hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo chính của hình lục giác đều ABCDEF. b) Dùng thước thẳng, êke vẽ hình vuông ABCD có cạnh 6 cm	
4a	Sáu cạnh bằng nhau: $AB=BC=CD=DE=EF=FA$; Sáu góc đỉnh A, B, C, D, E, F bằng nhau Ba đường chéo chính: AD, BE, CF	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Câu 5 (1,5 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình bình hành ABCD.  b) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi ABCD có cạnh AB bằng 5cm và đường chéo AC bằng 8cm.	
5a	Hai cặp cạnh đối diện bằng nhau: $AB = CD$; $BC = AD$ Hai cặp góc đối diện bằng nhau: góc đỉnh A bằng góc đỉnh C, góc đỉnh B bằng góc đỉnh D Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường: $OA = OC$, $OB = OD$	0,25 0,25 0,25

5b		0,5
6	Câu 6. (0,5 điểm) Hai bạn My và Diêu cùng học chung một trường nhưng ở hai lớp khác nhau. My cứ 10 ngày lại trực nhật, Diêu cứ 12 ngày lại trực nhật. Lần đầu tiên trực nhật của hai bạn vào cùng một ngày. Hỏi sau ít nhất bao nhiêu ngày hai bạn lại cùng trực nhật ?	
	Gọi x là số ngày ít nhất để My và Diêu trực nhật cùng ngày kể từ ngày trực đầu tiên Theo đề bài, ta có: $x : 10$, $x : 12$ và x nhỏ nhất có thể Nên x là BCNN(10;12) Mà $10 = 2 \cdot 5$; $12 = 2^2 \cdot 3$ Suy ra $BCNN(10;12) = 2^2 \cdot 3 \cdot 5 = 60$ hay $x = 60$ Vậy sau 60 ngày nữa, tức là 1 tháng thì My và Diêu sẽ trực nhật cùng lúc	0,25 0,25
7	Bài 1: Câu 7 (0,5 điểm) Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 15m, chiều rộng 10m. Người ta phân ra khu vực trồng hoa, trái cây, tiểu cảnh. 	
	Diện tích mảnh vườn hình chữ nhật	0,25

$15 \cdot 10 = 150 \text{ (cm}^2\text{)}$ Diện tích phần trồng hoa $5 \cdot 10 = 50 \text{ (cm}^2\text{)}$ Tổng diện tích của phần trái cây và tiểu cảnh: $150 - 50 = 100\text{cm}^2$ HS làm theo cách khác, nếu đúng vẫn được trọn điểm.	0,25
---	------

	đồng để mua 5 quyển tập. Biết sau khi mua tập bạn An còn thừa 60 000 đồng. a) Hỏi bạn An đã mua tập hết bao nhiêu tiền? b) Hỏi giá tiền 1 quyển tập là bao nhiêu?	
	a) Số tiền bạn An đã mua tập là: $100\,000 - 60\,000 = 40\,000 (\text{đồng})$ b) Giá tiền 1 quyển tập là: $40\,000 : 5 = 8\,000 (\text{đồng})$	0,5 0,5
4 (1,0 đ)	Bài 4 (1,25 điểm) (TH) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình lục giác đều ABCDEF.  b) Dùng thước thẳng, vẽ hình vuông MNPQ có cạnh PQ = 3,5 cm.	
4a	Sáu cạnh bằng nhau: $AB=BC=CD=DE=EF=FA$; Sáu góc tại các đỉnh A, B, C, D, E, F bằng nhau ; Ba đường chéo chính bằng nhau: $AD=BE=CF$.	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Câu 5 (1,5 điểm) (TH) c) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về đỉnh, cạnh và đường chéo của hình bình hành GHIJ.  d) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi DEFH có cạnh DE bằng 4cm và đường chéo DF bằng 7cm.	
5a	Hai cặp cạnh đối GJ và HI, HG và IJ song song và	0,25

	bằng nhau; Hai cặp góc đối diện bằng nhau: góc đỉnh G bằng góc đỉnh I, góc đỉnh H bằng góc đỉnh J; Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường: $KG=KI$; $KH=KJ$.	0,25 0,25
5b		0,5
6	Bài 3: Câu 6. (0,5 điểm) (VDC) Bạn An dự định chia 186 viên kẹo và 104 cái bánh thành các túi quà như nhau để tặng cho các em ở trại trẻ mồ côi. Biết rằng khi chia xong thì còn dư 4 viên kẹo. Hỏi số túi quà nhiều nhất An có thể chia được là bao nhiêu?	
	Gọi x là số túi quà nhiều nhất An có thể chia được Theo đề bài, ta có: $(186-4):x$, $104:x$ và x lớn nhất có thể Nên x là ƯCLN(182; 104) Mà $182=2.7.13$; $104=2^3.13$ Suy ra ƯCLN(182; 104)=2.13=26 hay $x=26$ Vậy sau số túi quà nhiều nhất An có thể chia là 26 túi	0,25 0,25
7	Bài 4: Câu 7 (0,5 điểm) (VDC) Cho ABCD và EFGH lần lượt là hình vuông có cạnh DC= 9cm và HG= 7cm (như hình bên), biết diện tích các hình thang AEHD, HDCG, CGFB, BFEA là như nhau. Tính diện tích hình thang HDCG.	

		
	Diện tích hình vuông ABCD là: $S_1 = 9.9 = 81 (cm^2)$ Diện tích hình vuông EFGH là: $S_2 = 7.7 = 49 (cm^2)$ Diện tích hình thang HDGC là: $S_3 = (81 - 49) : 4 = 8 (cm^2)$	0,25 0,25

ĐỀ 2 TRƯỜNG THCS NGUYỄN AN KHƯƠNG

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.án	B	C	C	D	C	D	A	A	D	A	A	D

PHẦN II. TỰ LUẬN:

Bài	Đáp án	Điểm
1a	Viết đúng các số 6; 21; 25 bằng số La Mã	Đúng mỗi số được 0,25
1b	Tập hợp các ước không nhỏ hơn 10 của 20: 10; 20	0,25+0,25
2a	$117.24 + 117.76 - 700$ $= 117.(24 + 76) - 700$	0,25

	$\text{đ} 117.100 - 700$ $\text{đ} 11700 - 700$ $\text{đ} 11000$	0,25
2b	$3^3 \cdot 18 - 3^3 \cdot 12$ $\text{đ} 3^3 \cdot (18 - 12)$ $\text{đ} 27 \cdot 6$ $\text{đ} 162$	0,25 0,25
3	Số tiền phải trả khi mua 3 quyển vở là: $70\,000 - 5 \cdot 5\,000 = 45\,000 (\text{đồng})$ Gía tiền của một cây bút bi là: $45\,000 : 3 = 15\,000 (\text{đồng})$	0,5 0,5
4a	Ba đỉnh: A, B, C. Ba cạnh bằng nhau: $AB = AC = BC$. Ba góc đỉnh A, B, C bằng nhau	0,25 0,25 0,25
4b	Vẽ tam giác ABC đều + đúng số đo	0,25 + 0,25
5a	Hai cặp cạnh đối AB và CD, AD và BC song song và bằng nhau; Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường: $OA = OC; OB = OD..$ Hai cặp góc đối diện bằng nhau: Góc đỉnh A bằng góc đỉnh C; góc đỉnh B bằng góc đỉnh D.	0,25 0,25 0,25
5b	Vẽ hình bình hành ABCD + đúng số đo	0,25 + 0,25
6	$\overline{1a2b}$ không chia hết cho 2 nên $b \in \{1; 3; 5; 7; 9\}$ $\overline{1a2b}$ chia cho 5 dư 2 nên $b = 7$ $\overline{1a2b}$ chia cho 9 dư 1 nên $a = 9$ hoặc $a = 0$ mà $a = 0$ không thích hợp nên $a = 9$. Vậy Năm sinh của giáo sư Hoàng Tụy là 1927	0,25 (Tìm được a hoặc b) 0,25
7	Đổi: $8\text{m} = 800\text{cm}$; $5\text{m} = 500\text{cm}$. Diện tích của một viên gạch: $50 \cdot 50 = 2500 (\text{cm}^2)$ Diện tích của sân vườn hình chữ nhật: $800 \cdot 500 = 400\,000 (\text{cm}^2)$	0,25 (tính được diện tích 1 viên gạch hoặc diện

	Số viên gạch cần có: $400\,000 : 2\,500 = 160$ (viên)	tích cái sân) 0,25
--	---	-----------------------

THCS XUÂN THỜI THƯỢNG

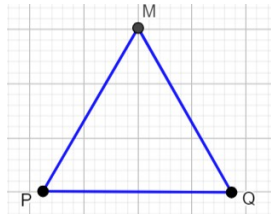
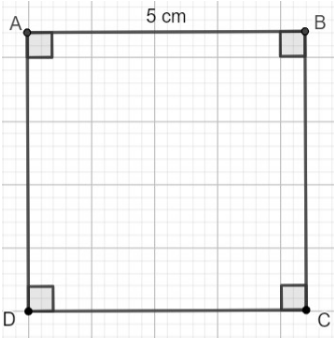
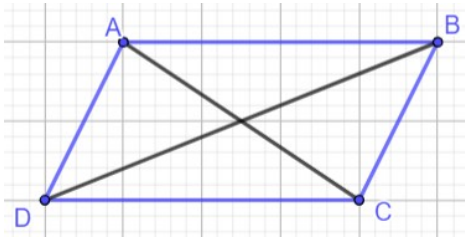
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

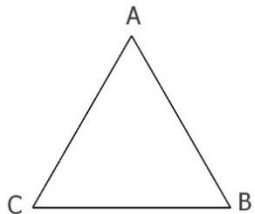
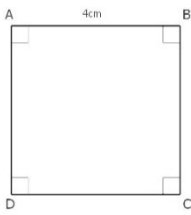
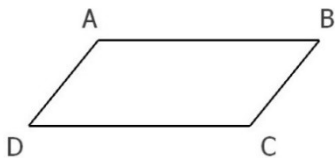
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

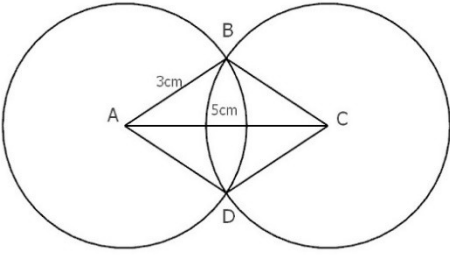
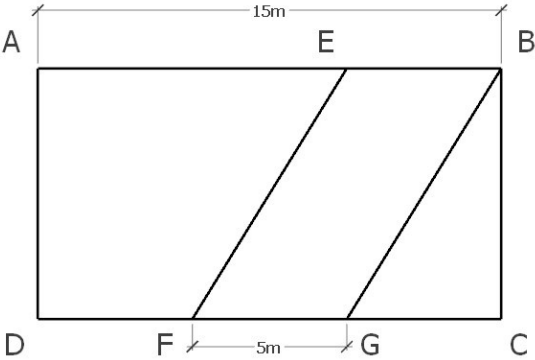
Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.án	C	B	B	A	D	C	C	B	B	C	D	A

PHẦN II. TỰ LUẬN:

Bài	Đáp án	Điểm
1	Bài 1 (1,25điểm) e) (0,75điểm) Viết các số sau bằng số La Mã: 6; 12; 27 f) (0,5điểm) Viết các ước lớn hơn 10 của số 45.	
1a	$6 = VI; 12 = XII; 27 = XXVII$	0,75
1b	Các ước lớn hơn 10 của số 45 là: 15; 45.	0,5
2	Bài 2 (1,0điểm) Thực hiện phép tính: a) $76.53 - 6.53 + 30.53$ b) $3^3.18 - 3^3.12 + 20$	
2a	$76.53 - 6.53 + 30.53 = 53.(76 - 6 + 30)$ $= 53.100 = 5300$	0,25 0,25
2b	$3^3.18 - 3^3.12 + 20 = 27.18 - 27.12 + 20$ $= 486 - 324 + 20 = 182$	0,25 0,25
3	Bài 3 (1,0điểm) Bạn Hiền vào cửa hàng mua 3 quyển vở giá 6000 đồng một quyển, mua 2 bút bi giá 12000 đồng một cây bút và 1 bộ thước kẻ. Tổng số tiền bạn Hiền cần trả cho cửa hàng là 57000 đồng. Tính giá tiền của bộ thước kẻ.	
	Số tiền mà bạn Hiền mua 3 quyển vở và 2 bút bi là: $3. 6\,000 + 2. 12\,000 = 42\,000$ (đồng)	0,5

	Giá 1 bộ thước kẻ là: $57\,000 - 42\,000 = 15\,000$ (đồng)	0,5
4 (1,0 đ)	Bài 4 (1,25 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về đỉnh, cạnh và góc của hình tam giác đều MPQ.  b) Dùng thước thẳng và êke vẽ hình vuông ABCD ,có cạnh AB bằng 4cm.	
4a	Ba đỉnh là: M; P; Q. Ba cạnh bằng nhau : $MP = PQ = QM$. Ba góc đỉnh M; P; Q bằng nhau	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Câu 5 (1,5 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình bình hành ABCD.  b) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi MNPQ có cạnh MN bằng 6cm và đường chéo MP bằng 8cm.	
5a	Hai cặp cạnh đối AB và CD, AD và BC song song và bằng nhau; Hai cặp góc đối diện bằng nhau: góc đỉnh A bằng góc đỉnh C, góc đỉnh B bằng góc đỉnh D. Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.	0,25 0,25 0,25

	Số tiền mà bạn Nam tiết kiệm được sau một tháng là: $(20 - 15) \cdot 30 = 150 \text{ (nghìn đồng)}$ Vì 150 nghìn đồng > 120 nghìn đồng nên bạn Nam đã tiết kiệm đủ tiền mua món đồ chơi.	0,5 0,5
4 (1,0 đ)	Câu 4 (1,25 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về đỉnh, cạnh và góc của tam giác đều ABC.  b) Dùng thước thẳng và êke, vẽ hình vuông ABCD cạnh 4 cm.	
4a	Ba đỉnh A, B, C Ba cạnh bằng nhau: $AB = AC = BC$ Ba góc đỉnh A, B, C bằng nhau.	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Câu 5 (1,5 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình bình hành ABCD.  b) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi ABCD có cạnh AB bằng 3cm và đường chéo AC bằng 5cm.	
5a	Hai cặp cạnh đối diện AB và CD, AD và BC song song và bằng nhau Hai cặp góc đối diện góc đỉnh A và góc đỉnh C, góc đỉnh B và góc đỉnh D bằng nhau Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.	0,25 0,25 0,25

5b		0,5
6	Câu 6. (0,5 điểm) Một bác thợ mộc muốn làm kệ để đồ từ hai tấm gỗ dài 15 dm và 30 dm. Bác muốn cắt hai tấm gỗ này thành các thanh gỗ có cùng độ dài mà không để thừa mẫu gỗ nào. Em hãy giúp bác thợ mộc tìm độ dài lớn nhất có thể của mỗi thanh gỗ được cắt?	
	Gọi x (dm) là độ dài lớn nhất của mỗi thanh gỗ được cắt ra từ hai tấm gỗ ban đầu mà không để thừa mẫu gỗ nào. Theo đề bài, ta có: $15 : x$, $30 : x$ và x lớn nhất có thể Nên x là $UCLN(15; 30)$ Mà $15 = 3 \cdot 5$; $30 = 2 \cdot 3 \cdot 5$ Suy ra $UCLN(15; 30) = 3 \cdot 5 = 15$ hay $x = 15$ Vậy độ dài lớn nhất có thể của mỗi thanh gỗ được cắt là 15dm.	0,25 0,25
7	Câu 7 (0,5 điểm) Quan sát hình bên dưới. Biết hình chữ nhật ABCD có diện tích bằng $180m^2$. Tính diện tích hình bình hành EBGF ? 	
	Độ dài cạnh BC là: $BC = 180 : 15 = 12(cm)$ Diện tích hình bình hành EBGF là: $S = 5 \cdot 12 = 60(cm^2)$	0,25 0,25

THCS ĐẶNG CÔNG BÌNH

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.án	B	C	D	D	B	D	C	A	D	A	A	B

PHẦN II. TỰ LUẬN:

Bài	Đáp án	Điểm
1	Bài 1 (1,25điểm) i) (0,75điểm) (TH) Viết các số sau bằng số La Mã: 10; 19; 25 j) (0,5điểm) (NB) Viết các bội của 11 nhỏ hơn 20.	
1a	10 = X ; 19 = XIX ; 25 = XXV	0,75
1b	Các ước lớn hơn 15 của số 42 là: 0; 11	0,5
2	Bài 2 (1,0điểm) (VD) Thực hiện phép tính: a)) $17.27 + 17.83 - 17.10$ b) $4^3 - 7^3 : 7^2 + 20.2^2$	
2a	$17.27 + 17.83 - 17.10 = 17.(27 + 83 - 10)$ ↪ $17.100 = 1700$	0,25 0,25
2b	$4^3 - 7^3 : 7^2 + 20.2^2 = 64 - 7 + 20.4$ ↪ 137	0,25 0,25
3	Bài 3 (1,0điểm) (VD) Lớp 6A mỗi tháng đều đạt kết quả thi đua và được thưởng 50 000đ mỗi tháng. Cuối năm học lớp 6A dùng 250 000đ số tiền thưởng để ủng hộ cho các bạn vùng sâu vùng xa. Hỏi cuối năm lớp 6A còn lại bao nhiêu tiền thưởng, biết rằng lớp 6A nhận thưởng trong 8 tháng?	
	Số tiền ớp 6A được thưởng là: $50\,000.8 = 400\,000(\text{đ})$	0,5
	Cuối năm lớp 6A còn lại số tiền là: $400\,000 - 250\,000 = 150\,000(\text{đ})$	0,5
4	Bài 4 (1,25 điểm) (TH)	

(1, 0 đ)	c) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc của tam giác đều ABC. d) Dùng thước thẳng và êke, vẽ hình vuông MNPQ có cạnh MN bằng 8cm.	
4a	Ba đỉnh A, B, C Ba cạnh bằng nhau: $AB=BC=AC$; Ba góc tại các đỉnh A, B, C bằng nhau	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Câu 5 (1,5 điểm) (TH) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình thoi ABCD. b) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình bình hành ABCD có cạnh AB bằng 3 cm, BC bằng 5 cm và đường chéo AC bằng 7cm.	
5a	Bốn cạnh bằng nhau: $AB = BC = CD = DA$; Hai cặp cạnh đối diện song song: AB song song với CD, BC song song với AD; Hai đường chéo AC và BD vuông góc với nhau.	0,25 0,25 0,25

	Diện tích phần còn lại của khu vườn là: $432 - 25 = 407(m^2)$	0,25
--	--	------

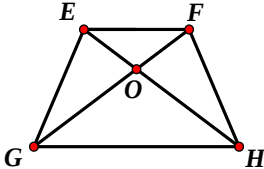
THCS PHAN CÔNG HỚN

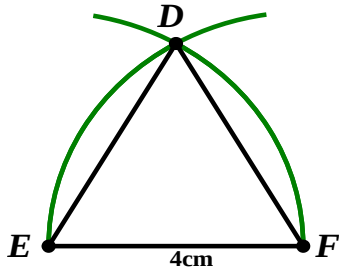
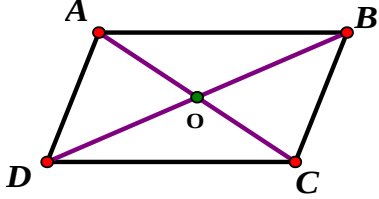
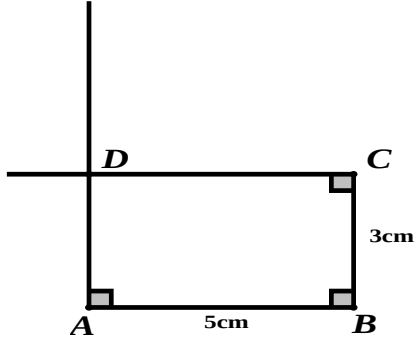
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

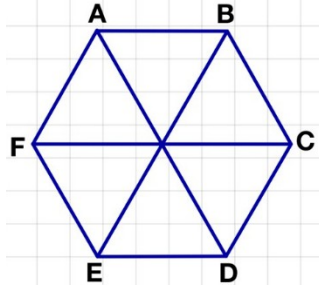
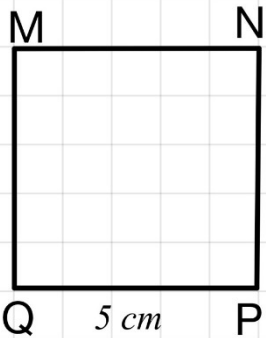
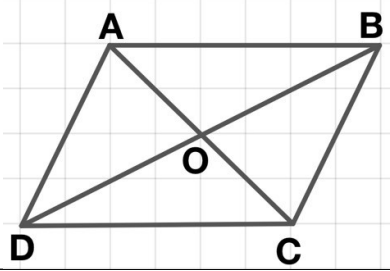
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

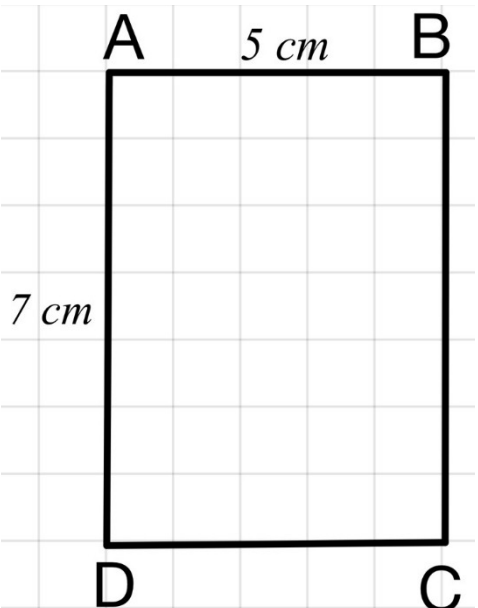
Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.án	C	B	D	B	D	D	C	D	A	B	D	D

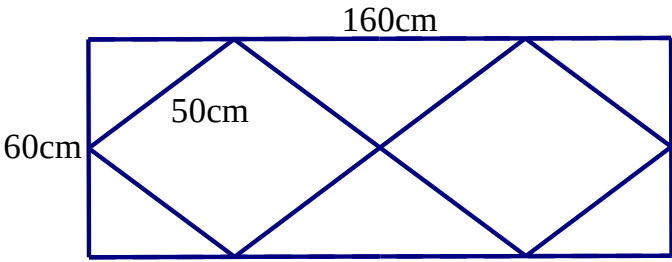
PHẦN II. TỰ LUẬN:

Bài	Đáp án	Điểm
1a	$9 = IX ; 18 = XVIII ; 25 = XXV$	0,75
1b	Các bội nhỏ hơn 10 của số 5 là: 0;5	0,5
2a	$25.43 + 25.57 - 1300 = 25.(43+7) - 1300$ $25.100 - 1300 = 2500 - 1300 = 1200$	0,25 0,25
2b	$3^5 : 3^2 + 2022^0 + 4.5^2 = 3^3 - 1 + 4.25 = 27 - 1 + 100 = 26 + 100 = 126$	0,25 0,25
3	Số tiền mẹ Lan còn lại là: $200\ 000 - (26500.2 + 18000.5 + 15000.2) = 27\ 000(\text{đ})$	0,5 0,5
4 (1,0 đ)	Bài 4 (1,25 điểm) (TH) 	
4a	Hai cạnh đáy song song: EF song song GH, hai cạnh bên bằng nhau: $EG = FH$ Hai góc kề đáy bằng nhau: Góc đỉnh E bằng góc đỉnh F, Góc đỉnh G bằng góc đỉnh H	0,25 0,25 0,25

	Hai đường chéo bằng nhau: $EH=FG$.	
4b		0,5
5a	Hai cặp cạnh đối AB và CD, AD và BC song song và bằng nhau; Góc tại các đỉnh A, C bằng nhau, Góc tại các đỉnh B, D bằng nhau. Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường $AO = OC$, $BO = OD$. 	0,25 0,25 0,25
5b		0,5
6	Gọi x là số phần quà có thể chia được nhiều nhất Theo đề bài, ta có: $240 : x$, $160 : x$ và x lớn nhất Nên x là ƯCLN(240;160) Mà $240 = 2^4 \cdot 3 \cdot 5$; $160 = 2^5 \cdot 5$ Suy ra $ƯCLN(240;160) = 2^4 \cdot 5 = 80$ hay $x = 80$ Vậy số phần quà có thể chia được nhiều nhất là 80 Số thanh sô cô la mỗi phần quà là: $240 : 80 = 3$(thanh) Số chiếc bánh trung thu mỗi phần quà là: $160 : 80 = 2$(chiếc)	0,25 0,25
7	Độ dài cạnh CD là: $CD = 135 : 15 = 9(m)$ Độ dài cạnh EG là: $EG = BE = CD = 9(m)$ Độ dài cạnh BG là: $BG = BE + EG = 9 + 9 = 18(m)$	0,25 0,25

	đồng để sau một thời gian có đủ số tiền mua xe. Số tiền còn thiếu bạn Tuấn sẽ phải tiết kiệm trong bao nhiêu tháng?	
	Số tiền mà bạn Tuấn cần phải tiết kiệm để mua xe là: $1200000 - 800000 = 400\,000 (\text{đ})$ Số tháng Tuấn tiết kiệm để đủ tiền mua xe: $400000 : 50000 = 8 (\text{tháng})$	0,5 0,5
4 (1, 0 đ)	Bài 4 (1,25 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình lục giác đều ABCDEF.  b) Dùng thước thẳng và thước êke, vẽ hình vuông MNPQ có cạnh QP bằng 5cm.	
4	Sáu cạnh bằng nhau: $AB = BC = CD = DE = EF = FA$;	0,25
a	Sáu góc tại các đỉnh A, B, C, D, E, F bằng nhau .	0,25
	Ba đường chéo chính bằng nhau: $AD = BE = CF$.	0,25
4 b		0,5
5	Bài 5 (1,5 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình bình hành ABCD.	

	b) Dùng thước thẳng và êke, vẽ hình chữ nhật ABCD có cạnh AB bằng 5cm và cạnh AD bằng 7cm.	
5a	Hai cặp cạnh đối AB và CD, AD và BC song song và bằng nhau; Hai cặp góc đối diện bằng nhau: góc ở đỉnh A bằng góc ở đỉnh C, góc ở đỉnh B bằng góc ở đỉnh D Hai đường chéo bằng cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường	0,25 0,25 0,25
5b		0,5
6	Bài 6 (0,5 điểm) Hai bạn Long và Bình cùng học một trường nhưng khác lớp nhau. Bạn Long cứ 6 ngày trực một lần, bạn Bình cứ 8 ngày trực một lần. Lần đầu các bạn cùng trực lớp một ngày. Hỏi ít nhất sau bao nhiêu ngày hai bạn cùng trực nhật	
	Gọi x là số ngày ít nhất để Long và Bình trực nhật chung sau lần trực đầu: Theo đề bài, ta có: $x : 6$, $x : 8$ và x nhỏ nhất có thể Nên x là BCNN(6;8) Mà $8 = 2^3$; $6 = 2.3$ Suy ra $BCNN(6;8) = 2^3.3 = 8.3 = 24$ hay $x = 24$ Vậy sau 24 ngày nữa thì hai bạn Long và Bình sẽ cùng trực nhật	0,25 0,25

7	Bài 7 (0,5 điểm) Một người làm khung thép cho ô thoáng khí cửa ra vào có kích thước và hình dạng như hình sau. Khung thép bên ngoài là hình chữ nhật có chiều dài 160cm, chiều rộng là 60cm, phía trong là hai hình thoi cạnh là 50cm. Hỏi để làm 5 khung thép như vậy thì bao nhiêu mét thép?(Coi như các mối hàn không đáng kể). 
	Chu vi hình thoi: $50 \cdot 4 = 200 (cm)$ Chu vi hình chữ nhật là: $2 \cdot (60 + 160) = 440 (cm)$ Chiều dài dây thép để làm 1 khung cửa sổ: $200 + 440 = 640 (cm)$ Chiều dài dây thép để làm 5 khung cửa sổ là $640 \cdot 5 = 3200 (cm) = 32 m$

THCS BÙI VĂN THỦ

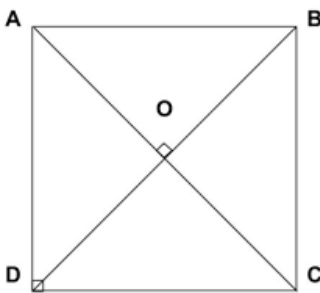
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

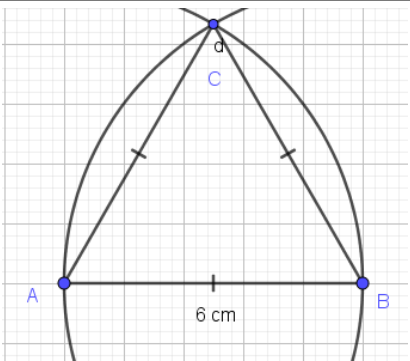
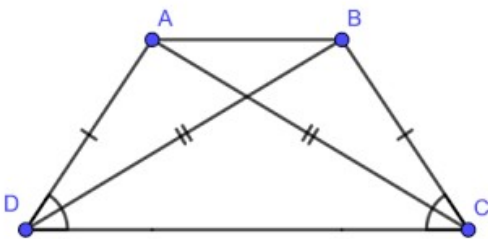
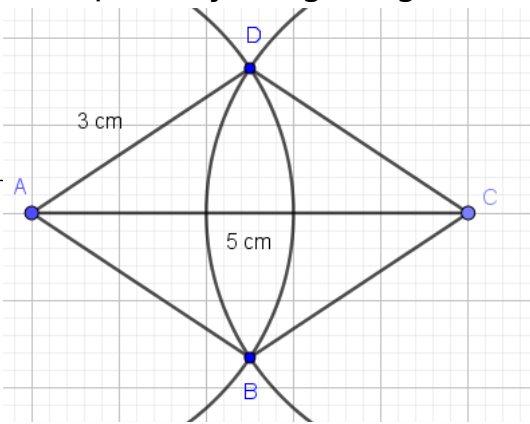
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

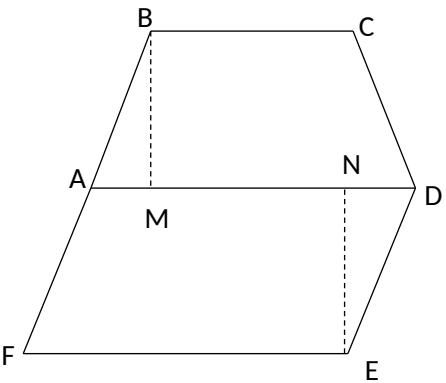
Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.án	D	C	C	A	C	B	C	A	C	C	B	D

PHẦN II. TỰ LUẬN:

Bài	Đáp án				Điểm
1	Bài 1 (1,25điểm)				
	a) (0,75điểm) Hoàn thành bảng sau:				
	Số tự nhiên	12		22	

	<table><tr><td>Số tự nhiên</td><td>5</td><td>6</td><td>22</td></tr><tr><td>Số la mã</td><td>XII</td><td>VI</td><td>XXII</td></tr><tr><td>Số la mã</td><td></td><td>VI</td><td></td></tr></table>	Số tự nhiên	5	6	22	Số la mã	XII	VI	XXII	Số la mã		VI		
Số tự nhiên	5	6	22											
Số la mã	XII	VI	XXII											
Số la mã		VI												
	c) b) (0,5điểm) Viết các ước lớn hơn 3 của 24													
1a		0,75												
1b	Các ước lớn hơn 3 của 24 là: 4; 6; 8 12; 24	0,5												
2	Bài 2 (1,0điểm) Thực hiện phép tính: a) $35.(77 + 63) - 35 \cdot 40$ b) $3^5:3^4+9^2.2$													
2a	$35.(77 + 63) - 35 \cdot 40 = 35. 140 - 35.40= 35.(140 - 40)$ $= 35. 100 = 3500$	0,25 0,25												
2b	$3^5:3^4+9^2.2=3+81.2=3+162$ 165	0,25 0,25												
3	(1,0điểm) Bạn Sang cầm 200 000 đồng đi chợ mua những đồ dùng sau: 2 kg thịt heo giá 60000 đồng/1kg, 3 kg bí xanh giá 15 000 đồng/1kg. Hỏi bạn Sang còn lại bao nhiêu tiền?													
	Số tiền bạn Sang phải trả khi mua đồ là: $2.60000 + 3.15000 = 165\ 000$ đồng Số tiền còn lại của bạn Sang là: $200000 - 165000 = 35000$ đồng Vậy bạn Sang còn lại 35000 đồng	0,5 0,5												
4 (1,0 đ)	Bài 4 (1,25 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc, đường chéo của hình vuông ABCD. 													
	d) Dùng thước thẳng và compa, vẽ vẽ tam giác đều ABC có cạnh BC bằng 6cm.													

4a	Bốn cạnh bằng nhau: $AB=BC=CD=AD$ Bốn góc bằng nhau và bằng góc vuông Hai đường chéo là AC và BD.	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5 1,5 điểm	a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình thang cân ABCD. b) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi ABCD có cạnh AB bằng 3 cm và đường chéo AC bằng 5 cm. 	
5a	Hai cạnh đáy song song: AB song song với CD AD u = BD	0,25 0,25 0,25 0,25
5b		0,5
6 0,5 điểm	Có 36 học sinh giỏi Toán và 24 học sinh giỏi Văn. Có thể chia thành bao nhiêu tổ để các em giỏi Toán và các em giỏi Văn được chia đều ở các tổ.	

m		
	Gọi a là số tổ được chia ($a \in N^+$) Theo đề bài: ta có: $\begin{cases} 36 : a \Rightarrow U'(36) \\ 24 : a \Rightarrow U'(24) \end{cases} \Rightarrow a \in UC(36, 24)$ Ta có: $U'(36) = \{1; 2; 3; 4; 6; 9; 12; 18; 36\}$ $U'(24) = \{1; 2; 3; 4; 6; 8; 12; 24\}$ $UC(36; 24) = \{1; 2; 3; 4; 6; 12\}$ Vậy có thể chia học sinh thành 1; 2; 3; 4; 6; 12 tổ để các em giỏi Toán và các em giỏi Văn đều được ở các tổ.	0,5
7 0,5 điểm	Một mảnh vườn có hình dạng như hình bên giới. Để tính diện tích mảnh vườn, người ta chia nó thành hình thang cân ABCD và hình bình hành ADEF có kích thước như sau: $BC = 28m$, $AD = 36m$, $BM = 12m$, $EN = 16m$. Hãy tính diện tích mảnh vườn này. 	
	Diện tích hình thang cân ABCD là: $\frac{(BC+AD) \cdot BM}{2} = \frac{(28+36) \cdot 12}{2} = 384m^2$ Diện tích hình bình hành ADEF là: $AD \cdot NE = 36 \cdot 16 = 576m^2$ Diện tích mảnh vườn là: $384 + 576 = 960m^2$ Vậy diện tích mảnh vườn là $960m^2$	0,25 0,25

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

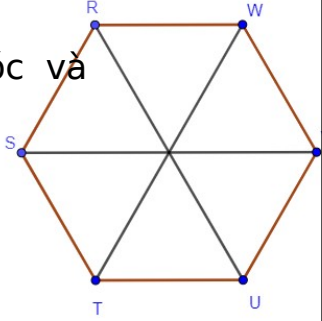
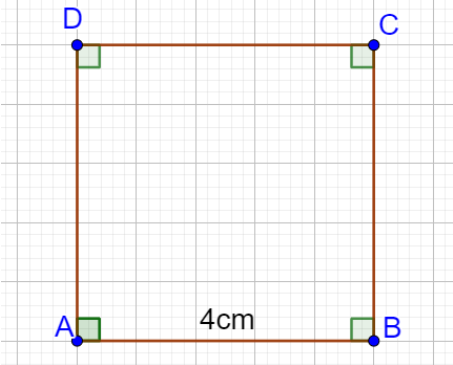
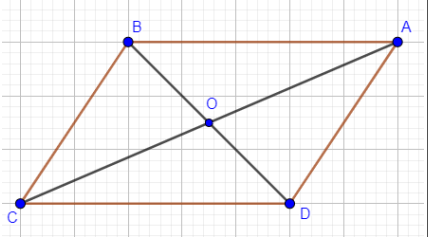
<https://www.facebook.com/groups/vnteach/>

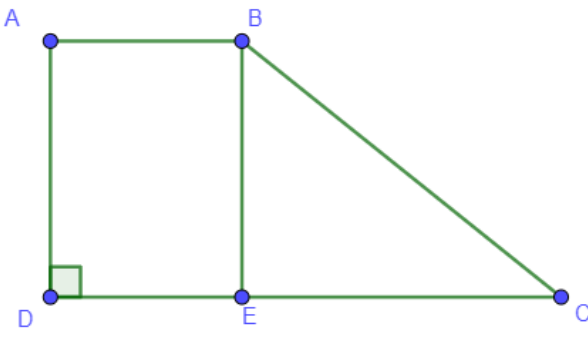
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	1 1	12
Đ.án	B	A	B	C	C	A	A	B	A	D	B	D

PHẦN II. TƯ LUẬN:

B à i	Đáp án	Điểm
1	Bài 1 (1,25điểm) m) (0,75điểm) (TH) Viết các số sau bằng số La Mã: 4; 19; 25. n) (0,5điểm) (NB) Viết các ước của 15.	
1 a	4 = IV ; 19 = XIX ; 26 = XXV	0,75
1 b	Các ước của 15 là: 1; 3; 5; 15	0,5
2	Bài 2 (1,0điểm) (VD) Thực hiện phép tính: a) $45.13 + 45.62 + 45.25$ b) $5^3 - 2^{2022} : 2^{2021} + 11.3^2$	
2 a	$45.13 + 45.62 + 45.25 = 45.(13 + 62 + 25)$ $\hookrightarrow 45.100 = 4500$	0,25 0,25
2 b	$5^3 - 2^{2022} : 2^{2021} + 11.3^2 = 125 - 2 + 11.9$ $\hookrightarrow 125 - 2 + 99 = 123 + 99 = 222$	0,25 0,25
3	Bài 3 (1,0điểm) (VD) Mỗi ngày Ngọc được cho 15 000 đồng để ăn vặt. Hằng cho biết số tiền Nguyên được cho mỗi ngày để ăn vặt là bao nhiêu? Biết rằng gấp đôi số tiền Ngọc được cho mỗi ngày vẫn kém số tiền Nguyên được cho 5 000 đồng.	
	Gấp đôi số tiền Ngọc được cho mỗi ngày được số tiền là $15\,000 \cdot 2 = 30\,000 (\text{đ})$ Số tiền Nguyên được cho mỗi ngày là: $30\,000 + 5\,000 = 35\,000 (\text{đ})$	0,5 0,5

4	Bài 4 (1,25 điểm) (TH) e) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình lục giác đều $RWVUTS$. f) Dùng thước thẳng và êke, vẽ hình vuông có cạnh AB bằng 4cm.	
4 a	Sáu cạnh bằng nhau: $RW = WV = VU = UT = TS = SR$; Sáu góc đỉnh R, W, V, U, T, S bằng nhau Ba đường chéo bằng nhau: $RU = SV = WT$.	0,25 0,25 0,25
4 b		0,5
5	Câu 5 (1,5 điểm) (TH) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình bình hành $ABCD$. b) Dùng thước thẳng và êke, vẽ hình chữ nhật $ABCD$ có cạnh AB bằng 6cm và cạnh AD bằng 3cm.	
5 a	Hai cặp cạnh đối AB và CD, AD và BC song song và bằng nhau; Hai cặp góc đối diện bằng nhau: góc đỉnh A bằng góc đỉnh C, góc đỉnh B bằng góc đỉnh D Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường: $OA = OC$; $OB = OD$	0,25 0,25 0,25

5 b		0,5
6	Câu 6. (0,5 điểm) (VDC) Hai bạn An và Bách cùng học một trường nhưng hai lớp khác nhau. An cứ 10 ngày lại trực nhật, Bách cứ 12 ngày lại trực nhật. Lần đầu cả hai bạn cùng trực nhật vào 5/9/2022. Hỏi lần tiếp theo hai bạn cùng trực nhật là ngày tháng năm nào? Số ngày hai bạn lại cùng trực nhật là bội chung của 10 và 12. Lần tiếp theo hai bạn cùng trực nhật là bội chung nhỏ nhất của 10 và 12 Mà $10=2.5$ và $12=2^2.3$ Suy ra $BCNN(10;12)=2^2.3.5=4.3.5=60$ Vậy sau 60 ngày nữa, tức là ngày 4/11/2022 thì hai bạn lại cùng trực nhật	0,25 0,25
7	Câu 7 (0,5 điểm) (VDC) Tính diện tích mảnh đất hình thang ABCD như hình bên, biết $AB = 10m$; $DC = 25m$ và hình chữ nhật ABED có diện tích là $140m^2$. 	
	Độ dài đường cao AD là: $AD=140:10=14(m)$ Diện tích mảnh đất hình thang ABCD là: $S=\frac{(10+25).14}{2}=245(m^2)$	0,25 0,25

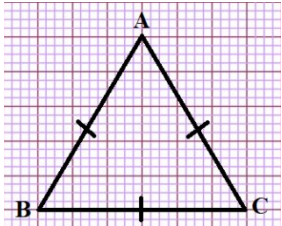
TRƯỜNG THCS TÂN XUÂN

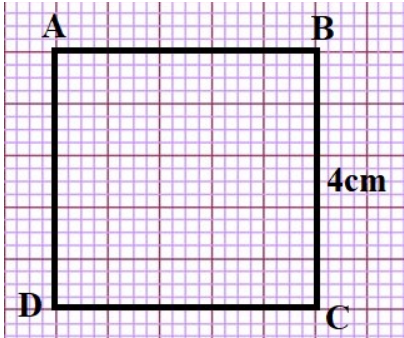
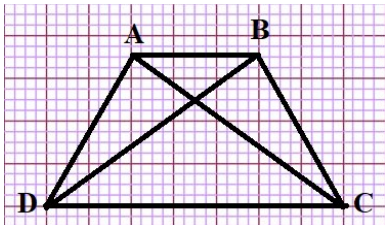
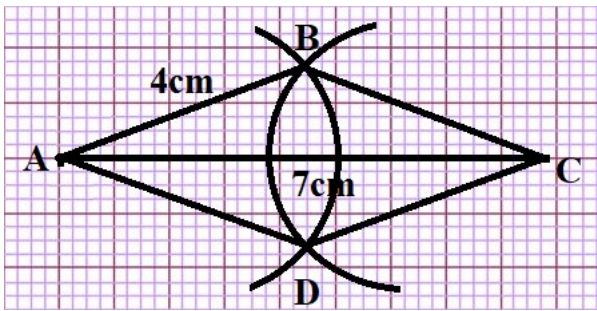
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.án	D	C	B	C	C	D	A	B	C	D	C	D

PHẦN II. TỰ LUẬN:

Bài	Đáp án	Điểm
1	Bài 1 (1,25điểm) o) (0,75điểm) (TH) Viết các số sau bằng số La Mã: 9; 14; 27 p) (0,5điểm) (NB) Viết các ước nhỏ hơn 6 của số 30.	
1a	$9 = IX$; $14 = XIV$; $27 = XXVII$	0,75
1b	Các ước nhỏ hơn 10 của số 30 là: 1;2;3;5	0,5
2	Bài 2 (1,0điểm) (VD) Thực hiện phép tính: a) $29.35 + 29.76 - 11.29$ b) $8.5^2 - 7^5 : 7^3 + 2^4$	
2a	$29.35 + 29.76 - 11.29 = 29.(35 + 76 - 11)$ $\hookrightarrow 29.100 = 2900$	0,25 0,25
2b	$8.5^2 - 7^5 : 7^3 + 2^4 = 8.25 - 7^2 + 16$ $\hookrightarrow 200 - 49 + 16 = 167$	0,25 0,25
3	Bài 3 (1,0điểm) (VD) Mẹ cho bạn Nam 50000 đồng đi học. Nam ăn sáng hết 25000 đồng và mua 3 cây bút. Nam còn dư 13000 đồng. Hỏi mỗi cây bút bạn Nam mua có giá bao nhiêu?	
	Số tiền bạn Nam mua bút là: $50000 - 25000 - 13000 = 12000$ (đồng)	0,5
	Giá mỗi cây bút bạn Nam mua là: $12000 : 3 = 4000$ (đồng)	0,5
4 (1,0 đ)	Bài 4 (1,25 điểm) (TH) g) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về đỉnh, cạnh, góc của hình tam giác đều ABC. 	

	h) Dùng thước thẳng, vẽ hình vuông ABCD có cạnh AB bằng 4cm.	
4a	Ba đỉnh: A, B, C; Ba cạnh bằng nhau: $AB = AC = BC$; Ba góc đỉnh A, B, C bằng nhau và bằng 60° .	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Câu 5 (1,5 điểm) (TH) e) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh đối, cạnh bên và đường chéo của hình thang cân ABCD.  f) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi ABCD có cạnh AB bằng 4cm và đường chéo AC bằng 7cm.	
5a	Hai cạnh đối song song: AB song song CD; Hai cạnh bên bằng nhau: $AD = BC$; Hai đường chéo bằng nhau: $AC = BD$.	0,25 0,25 0,25
5b		0,5
6	Câu 6. (0,5 điểm) (VDC) Bạn Sơn có một dây đèn chớp tắt liên tục màu xanh và đỏ. Đèn xanh cứ 5 giây phát sáng một lần, đèn đỏ cứ 3 giây phát sáng một lần. Hỏi nếu hai đèn cùng phát sáng vào giây thứ 8 thì lần gần nhất tiếp theo mà hai đèn cùng sáng vào giây thứ mấy?	
	Gọi x là số giây ít nhất để hai đèn xanh và đỏ cùng lúc phát sáng kể từ giây thứ 8.	

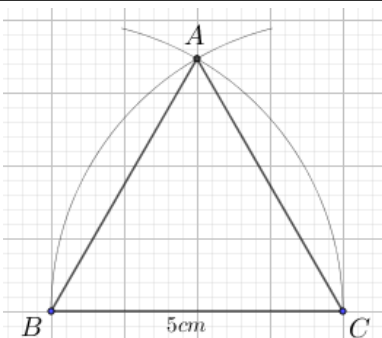
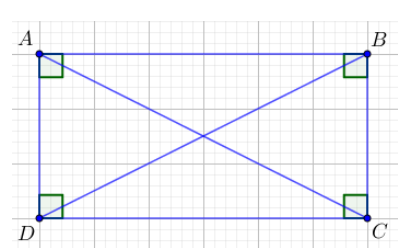
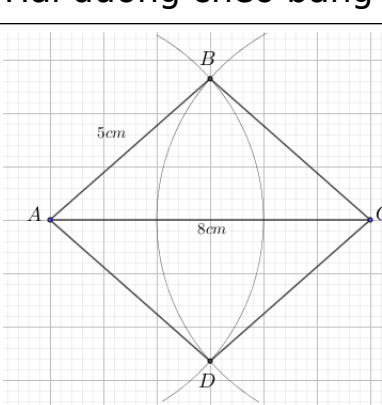
	Theo đề bài, ta có: $x:5$, $x:3$ và x nhỏ nhất có thể Nên x là BCNN(5;3) Mà $5=5;3=3$ Suy ra BCNN(5;3)=5.3=15 hay $x=15$ Vậy sau 15 giây nữa, tức là giây thứ 23 thì hai đèn sẽ cùng phát sáng.	0,25 0,25
7	Câu 7 (0,5 điểm) (VDC) Quan sát hình bên dưới. Biết hình bình hành ABCD có diện tích bằng 48 cm^2. Tính tổng diện tích của hai hình bình hành ABCD và CDEG.	
	Độ dài cạnh đáy CD là: $CD=48:4=12(\text{cm})$ Diện tích hình bình hành CDEG là: $S=12.7=84(\text{cm}^2)$ Tổng diện tích của hai hình bình hành là: $48+84=132(\text{cm}^2)$.	0,25 0,25

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HỒNG ĐÀO

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	1 1	12
------------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	--------	----

	cạnh BC bằng 5cm.	
4a	Bốn cạnh bằng nhau: $AB=BC=CD=DA$; Hai cặp cạnh đối AB và CD, AD và BC song song với nhau; Bốn góc tại các đỉnh A, B, C, D bằng nhau và đều là góc vuông; Hai đường chéo bằng nhau: $AC=BD$.	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Bài 5 (1,5 điểm) (TH) g) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình chữ nhật ABCD.  h) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi ABCD có cạnh AB bằng 5cm và đường chéo AC bằng 8cm.	
5a	Hai cặp cạnh đối AB và CD, AD và BC song song và bằng nhau; Bốn góc tại các đỉnh A, B, C, D bằng nhau và đều là góc vuông; Hai đường chéo bằng nhau: $AC=BD$.	0,25 0,25 0,25
5b		0,5
6	Bài 6. (0,5 điểm) (VDC) Ba chiếc đồng hồ reo chuông	

	tương ứng sau mỗi 10 phút, 15 phút, 20 phút. Chúng bắt đầu reo chuông vào lúc 12 giờ trưa. Hỏi lần tiếp theo chúng cùng reo chuông vào lúc nào?	
	<i>Số phút để 3 chiếc đồng hồ reo cùng một lúc là $BCNN(10;15;20)$</i>	0,25
	<i>Mà $10=2.5; 15=3.5; 20=2^2.5$</i>	
	<i>Suy ra $BCNN(4;5)=2^2.3.5=4.3.5=60$</i>	0,25
	<i>Vậy lần tiếp theo 3 chiếc đồng hồ cùng reo chuông lúc 13 giờ</i>	
7	Bài 7 (0,5 điểm) (VDC) Cô Hoa muốn lát nền cho một căn phòng của nhà mình có hình chữ nhật với chiều dài là 8m và chiều rộng là 5m. loại gạch lát nền được sử dụng là gạch vuông có cạnh 40cm. Hỏi cô Hoa phải sử dụng bao nhiêu viên gạch (coi mạch vữa không đáng kể).	
	<i>$8\text{ m}=800\text{ cm}, 5\text{ m}=500\text{ cm}$</i>	
	<i>Diện tích căn phòng $800.500=400\,000\text{ cm}^2$</i>	0,25
	<i>Diện tích một viên gạch là $40.40=1\,600\text{ cm}^2$</i>	
	<i>Số viên gạch cần dùng là : $400\,000:1\,600=250(\text{viên})$</i>	0,25

TRƯỜNG THCS TÔ KÝ

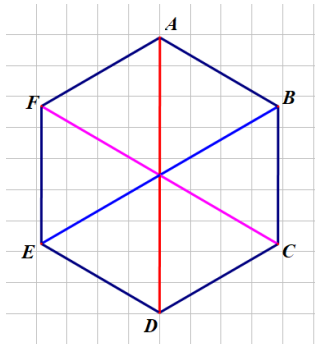
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

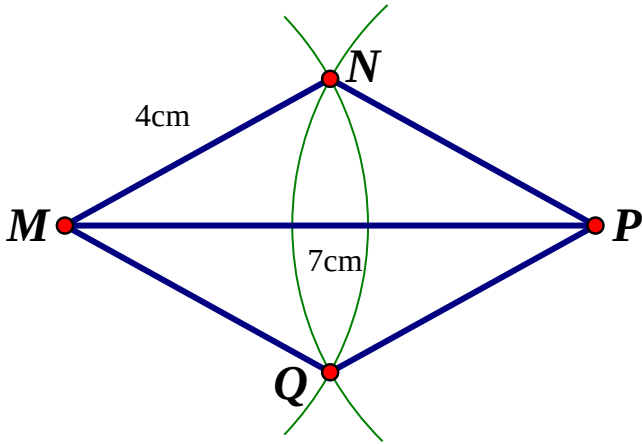
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

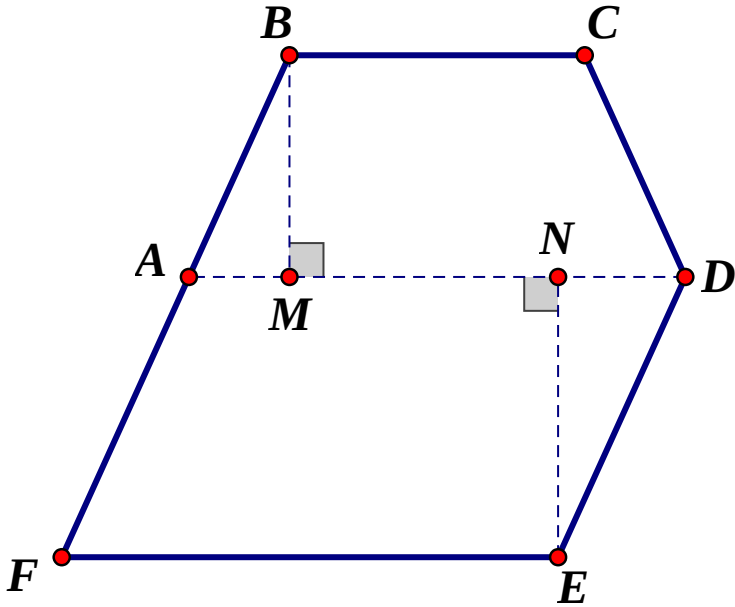
Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.án	D	A	C	C	D	C	C	C	A	C	B	B

PHẦN II. TỰ LUẬN:

Bài	Đáp án	Điểm
-----	--------	------

1	Bài 1 (1,25điểm) s) (0,75điểm) Viết các số sau bằng số La Mã: 9;18;24 t) (0,5điểm) Viết các ước lớn hơn 10 của số 24.	
1a	9=IX ; 18=XVIII ; 24=XXIV	0,75
1b	Các ước lớn hơn 10 của số 24 là: 12;24.	0,5
2	Bài 2 (1,0điểm) Thực hiện phép tính: a) $24 \cdot 12 + 27 \cdot 12 - 12$ b) $4^2 - 6^3 : 6^2 + 100 : 10^0$	
2a	$24 \cdot 12 + 27 \cdot 12 - 12 = 12 \cdot (24 + 27 - 1)$ $\hookrightarrow 12 \cdot 50 = 600$	0,25 0,25
2b	$4^2 - 6^3 : 6^2 + 100 : 10^0 = 16 - 6 + 100 : 1$ $\hookrightarrow 110$	0,25 0,25
3	Bài 3 (1,0điểm) Bạn Lan có 50 000 đồng tiền mẹ cho tiêu vật. Bạn Lan dự định đến nhà sách mua 3 cuốn tập, một cuốn tập có giá 12 000 đồng. Số tiền còn lại bạn Lan mua được 4 cái kẹo và còn dư 2 000 đồng. Hỏi một cái kẹo bạn Lan mua có giá bao nhiêu tiền?	
	Số tiền bạn Lan mua 3 cuốn tập là: $12\,000 \cdot 3 = 36\,000$ (đồng)	0,25
	Số tiền bạn Lan còn lại sau khi mua tập là: $50\,000 - 36\,000 = 14\,000$ (đồng)	0,25
	Số tiền bạn Lan dùng để mua kẹo là: $14\,000 - 2\,000 = 12\,000$ (đồng)	0,25
	Số tiền của một cái kẹo bạn Lan mua là: $12\,000 : 4 = 3\,000$ (đồng)	0,25
4	Bài 4 (1,25 điểm) k) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình lục giác đều ABCDEF	
		
	l) Dùng thước thẳng vẽ hình vuông ADEF có độ dài cạnh AD = 5 cm.	

4a	- 6 cạnh bằng nhau: $AB = BC = CD = DE = EF$ - 6 góc đỉnh A, B, C, D, E, F bằng nhau - 3 đường chéo chính bằng nhau $AD = BE = CF$	0,25 0,25 0,25
4b	HS vẽ đúng	0,5
5	Bài 5 (1,5 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy mô tả về cạnh, góc và đường chéo của hình thang cân ABCD. b) Dùng thước thẳng và compa, vẽ hình thoi MNPQ có cạnh MN bằng 4cm và đường chéo MP bằng 7cm.	
5a	- Hai cạnh đáy song song: AB song song CD. - Hai cạnh bên bằng nhau: $BC = AD$ - Hai góc kề một đáy bằng nhau: góc đỉnh A bằng góc đỉnh B, góc đỉnh C bằng góc đỉnh D - Hai đường chéo bằng nhau: $AC = BD$	0,25 0,25 0,25
5b		0,5
6	Bài 6 (0,5 điểm) Có hai chồng sách: Toán, Văn. Mỗi chồng chỉ có một loại sách. Mỗi cuốn Toán dày 12mm, mỗi cuốn Văn dày 10mm. Người ta xếp sao cho hai chồng bằng nhau. Tính chiều cao nhỏ nhất của hai chồng sách đó.	
	Gọi x (mm) là chiều cao nhỏ nhất của hai chồng sách. Theo đề bài, ta có: $x : 12$, $x : 10$ và x nhỏ nhất. Nên x là BCNN(12, 10) Mà $12 = 2^2 \cdot 3$; $10 = 2 \cdot 5$	0,25

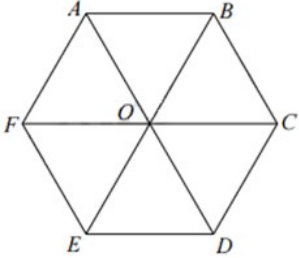
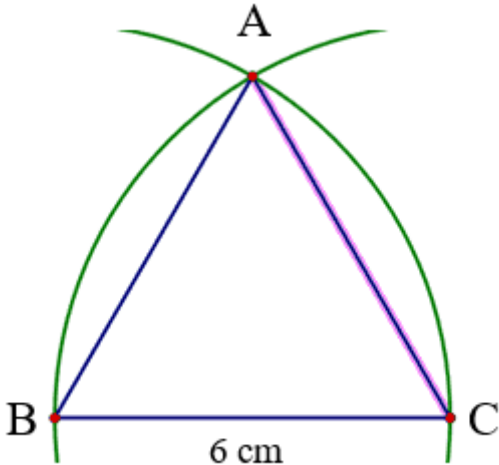
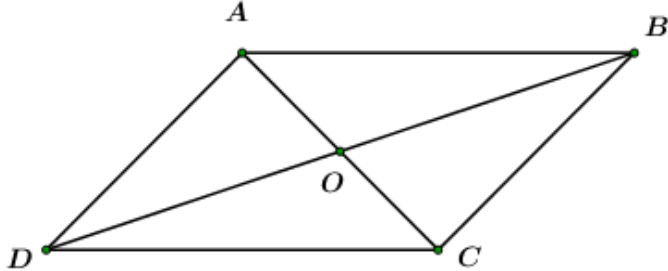
	Suy ra $BCNN(12, 10) = 2^2 \cdot 3 \cdot 5 = 4 \cdot 3 \cdot 5 = 60$ hay $x = 60$ Vậy chiều cao nhỏ nhất của hai chồng sách là 60mm.	0,25
7	Bài 7 (0,5 điểm) Một mảnh vườn có hình dạng như hình bên dưới. Để tính diện tích mảnh vườn, người ta chia nó thành hình thang cân ABCD và hình bình hành ADEF có kích thước như sau: $BC = 30m$; $AD = 42m$; $BM = 22m$; $EN = 28m$. Hãy tính diện tích mảnh vườn này. 	
	Diện tích hình thang cân ABCD là $S_1 = \frac{(30 + 42) \cdot 22}{2} = 792 \text{ (m}^2\text{)}$ Diện tích hình bình hành ADEF là: $S_2 = 42 \cdot 28 = 1176 \text{ (m}^2\text{)}$ Diện tích của mảnh vườn là: $792 + 1176 = 1968 \text{ (m}^2\text{)}$.	0,25 0,25

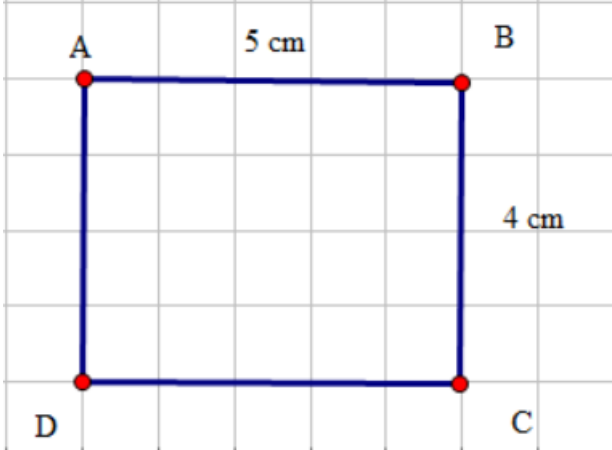
TRƯỜNG THCS ĐẶNG THỨC VỊNH

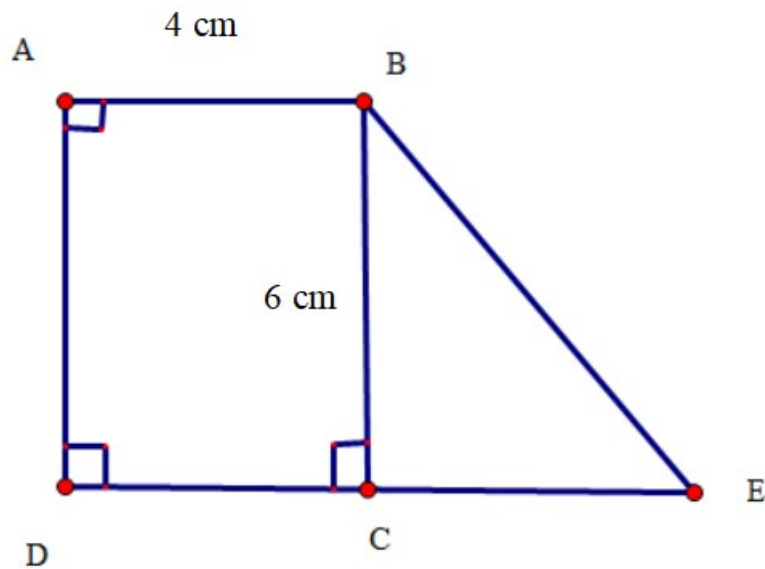
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - TOÁN 6

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ.á	C	C	B	C	D	C	D	B	B	A	A	A

	 a) Dùng thước thẳng và compa, vẽ tam giác đều ABC có cạnh $BC = 6\text{cm}$.	
4a	Sáu cạnh bằng nhau: $AB = BC = CD = DE = EF = FA$ Sáu góc đỉnh A, B, C, D, E, F bằng nhau Ba đường chéo chính bằng nhau $AD = BE = FC$	0,25 0,25 0,25
4b		0,5
5	Bài 5: (1,5 điểm) a) Quan sát hình bên. Em hãy kể tên các cạnh, góc và đường chéo của hình bình hành ABCD.  a) Dùng dụng cụ học tập em hãy vẽ hình chữ nhật ABCD có cạnh $AB = 5\text{cm}$ và $AD = 4\text{cm}$.	
5a	Hai cặp cạnh đối diện bằng nhau $AB = CD$,	0,25

	$AD = BC$ Hai cặp cạnh đối diện song song : AB song song với CD, BC song song với AD Hai cặp góc đối diện bằng nhau: góc đỉnh A bằng góc đỉnh C, góc đỉnh B bằng góc đỉnh D. Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường: $OA = OC$; $OB = OD$.	0,25	0,25
5b		0,5	
6	Câu 6. (0,5 điểm) Hai bạn Hải và Lan học cùng trường nhưng ở 2 lớp khác nhau. Hải cứ 10 ngày thì trực nhật 1 lần, Lan cứ 12 ngày trực 1 lần. Lần đầu cả 2 bạn cùng trực nhật vào một ngày. Hỏi sau ít nhất bao nhiêu ngày thì 2 bạn lại cùng trực nhật ?		
	Gọi x là số ngày ít nhất để Hải và Lan cùng trực nhật. Theo đề bài, ta có: $x : 10$, $x : 12$ và x nhỏ nhất có thể Nên x là $BCNN(10; 12)$ Mà $10 = 2 \cdot 5$; $12 = 2^2 \cdot 3$ Suy ra $BCNN(10; 12) = 2^2 \cdot 3 \cdot 5 = 4 \cdot 3 \cdot 5 = 60$ hay $x = 60$ Vậy sau 60 ngày nữa thì bác Nam sẽ Hải và Lan cùng trực nhật.	0,25	0,25
7	Bài 7: Câu 7 (0,5 điểm) Quan sát hình dưới đây. Biết diện tích tam giác BCE có diện tích bằng 15 cm^2. Tính diện tích hình thang $ABED$.		



Độ dài cạnh CE là: $CE = 15.2 : 6 = 5 (cm)$

$$DE = DC + CE = 4 + 5 = 9 (cm)$$

Diện tích của hình thang ABED là: $\frac{(4+9) \cdot 6}{2} = 39 (cm^2)$.

0,25

0,25

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

<https://www.facebook.com/groups/vnteach/>

<https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/>